TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2020/QĐST- DS	*Chợ Lách, ngày 19 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2020/TLST - DS ngày 14 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1949; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (bà Nguyễn Thị H): Ông Trần Văn Hoàng V - Sinh năm: 1972; địa chỉ: 190/70/68, ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền đề ngày 13/7/2020).

1.2/ Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hạnh T - Sinh năm: 1977; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện V, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (bà Nguyễn Thị Hạnh T): Ông Đinh Văn N - Sinh năm: 1977; địa chỉ: 305/68, ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền đề ngày 27/7/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bà Nguyễn Thị Hạnh T có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền gốc đã vay là 2.080.000.000đ (hai tỷ không trăm tám mươi triệu đồng), bà Nguyễn Thị H không yêu cầu tính lãi.

2.2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị Hạnh T tự nguyện nhận chịu 18.400.000đ (mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.3/ Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Thị Hạnh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bà Nguyễn Thị H (01 bản);
- Bà Nguyễn Thị Hạnh T (01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền